TOÀ ÁN NHÂN DÂN **THỊ XÃ DĨ AN** TỈNH BÌNH DƯƠNG	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 266/2019/QĐST- HNGĐ	*Dĩ An, ngày 25 tháng 4 năm 2019*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ DĨ AN, TỈNH BÌNH DƯƠNG

Căn cứ vào các Điều 212, 213 Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 58, 81, 82, 83 và 84 Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014;

Căn cứ Luật Phí và lệ phí năm 2015;

Căn cứ vào Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự số 354/2019/TLST-HNGĐ ngày 17 tháng 4 năm 2019 về việc yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, thỏa thuận nuôi con, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

- *Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:*

+ Chị Phạm Trúc L, sinh năm 1991; địa chỉ: Ấp A, xã L, huyện Đông Hải, tỉnh Bạc Liêu.

+ Anh Trương Tấn Kh, sinh năm 1981; địa chỉ: Số 20/15 đường H, khu phố B, phường B, thị xã Dĩ An, tỉnh Bình Dương.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Việc thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự được ghi nhận tại biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 17/4/2019 của Trung tâm hòa giải, đối thoại của Tòa án nhân dân thị xã Dĩ An là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

[2] Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành , không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: chị Phạm Trúc L và anh Trương Tấn Kh thuận tình ly hôn (theo Giấy chứng nhận kết hôn số 09/2013, quyển số 01/2013, ngày 23/01/2013 do Ủy ban nhân dân phường B, thị xã Dĩ An, tỉnh Bình Dương cấp).

- Về con chung: Chị Phạm Trúc L là người trực tiếp nuôi dưỡng con chung tên Trương Phạm Anh H, sinh ngày 02/01/2012, anh Trương Tấn Kh có trách nhiệm cấp dưỡng nuôi con chung mỗi tháng 1.000.000 đồng (một triệu đồng). Thời hạn cấp dưỡng: Kể từ ngày quyết định có hiệu lực pháp luật cho đến khi con chung đủ 18 tuổi.

Kể từ ngày quyết định có hiệu lực pháp luật nếu anh Trương Tấn Kh không thực hiện hoặc thực hiện không đầy đủ nghĩa vụ cấp dưỡng số tiền trên cho chị Phạm Trúc L thì hàng tháng anh Kh còn phải trả cho chị L tiền lãi theo mức lãi suất quy định tại Khoản 2 Điều 468 của Bộ Luật Dân sự tương ứng với số tiền và thời gian chậm thi hành án.

Sau ly hôn, chị Phạm Trúc L phải tạo điều kiện cho anh Trương Tấn Kh trong việc chăm sóc, thăm nom, giáo dục con, không ai có quyền cản trở anh Kha thực hiện quyền này. Vì lợi ích về mọi mặt của con khi một hoặc cả hai bên đương sự có yêu cầu, Tòa án có thể quyết định thay đổi người trực tiếp nuôi con và việc cấp dưỡng.

- Về tài sản chung: chị Phạm Trúc L và anh Trương Tấn Kh tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Nghĩa vụ chung về tài sản (nợ chung): chị Phạm Trúc L và anh Trương Tấn Kh tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2. Về lệ phí tòa án: chị Phạm Trúc L và anh Trương Tấn Kh chịu số tiền 300.000 (ba trăm nghìn) đồng lệ phí việc dân sự, được khấu trừ vào tiền tạm ứng lệ phí đã nộp theo biên lai thu số 0028405 ngày 17/4/2019 của Chi cục Thi hành án dân sự thị xã Dĩ An, tỉnh Bình Dương.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm./.

Nơi nhận:
- Đương sự (02)**;**
- TAND tỉnh Bình Dương (01);
- VKSND thị xã Dĩ An (01);
- Chi cục THADS thị xã Dĩ An (01);
- UBND phường B, thị xã Dĩ An, tỉnh Bình Dương (01);
- Lưu: VT, HSVHNGĐ (02).

THẨM PHÁN

Trần Thị Kim Hoa